

QUÊ HƯƠNG TRONG TRÍ NHỚ

KỶ NIỆM TRƯỜNG TÔI



LÊ HOÀNG VIỆN

(CHS. PTG 1960-1968)

* Tặng Nguyễn Công Danh (Houston, TX)
Trần Quốc Mậu (Canada)
Và các cô chú, anh chị cựu học sinh trường
Phan Thanh Giản Cần Thơ

[Lời giải bày: Bài viết này tôi viết tại Cần Thơ năm 1989 chưa đăng báo nào. Khi được sang định cư tại Hoa Kỳ từ 23 tháng 6-1993 theo diện HO18, tôi mang theo bài viết, đến năm 1995 sửa chữa bổ sung và gửi đăng trên bản nguyệt san Dân Ta xuất bản tại Houston TX (bộ mới năm thứ 14) số 114 ra ngày 23-9-95 đến 06-10-1995 từ trang 1964-1970. Lý do tôi đăng trên Dân Ta, vì hơn hai năm định cư ở đây, tôi có dịp đọc một số "báo chợ", một số đặc san các trường, thấy có nhiều trường học ngày xưa ở Việt Nam, cựu học sinh sang đây tổ chức họp mặt sinh hoạt nhắc nhớ về trường lớp, thầy cô cũ, nhưng tôi không đọc được một bài viết nào về trường Phan Thanh Giản của mình hết. Tôi gửi cho "Dân Ta" và bài đã đăng trên số báo vừa kể.

Sau này, tôi được nghe kể: Trong bữa tiệc cưới con anh chị Ung Ngọc Đạt, anh Trịnh Chí Sĩ (sinh năm 1938, mới từ trần tại Houston TX ngày 5-11-2014, thọ 76 tuổi), hỏi anh Nguyễn Bửu Thoại: "Ê Thoại, mày có biết Lê Cần Thơ là ai không?". "Không biết! Nhưng có gì vậy?". "Tao đọc báo Dân Ta, Lê Cần Thơ viết về kỷ niệm trường Phan Thanh Giản của mình, tao nhớ trường quá. Hay là mình tìm cách liên lạc tác giả rủ lập nhóm cho vui". Nguyễn Bửu Thoại lại tình cờ hỏi Nguyễn Công Danh có biết LCT không? Nguyễn Công Danh nói "biết". Và... qua điện thoại liên lạc, mới có xuất hiện thư mời họp mặt anh chị em Phan Thanh Giản

đăng trên báo TỰ DO (mời họp mặt vào tháng 11/1995, ngày giờ địa điểm báo sau), sau cùng chọn địa điểm và thời gian cho cuộc gặp gỡ đầu tiên của 12 anh chị em cựu học sinh Phan Thanh Giản tại nhà hàng Kim Sơn 2 số 8200 đường Wilcrest Houston TX 77072 địa điểm bây giờ là tiệm Tường Ký) lúc 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều ngày 19 tháng 11 năm 1995, bàn bạc việc lập nhóm, và lần sau ngày 21-12-1995 tại tư gia anh Nguyễn Bửu Thoại, đi đến đồng thuận tổ chức họp mặt đầu tiên của các Cựu học sinh Phan Thanh Giản & Đoàn Thị Điểm Houston vào Ngày chủ nhật 11 tháng 2 năm 1996 (nhằm ngày 23 tháng Chạp năm Ất Hợi), từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều, tại Club House số 9600 Keegans Wood Dr, Houston TX 77083. Trong lần họp mặt này có 59 gia đình CHS. PTG & ĐTD với 105 người tham dự thật bất ngờ, rồi đi đến quyết định kỳ họp mặt Hè 1996 sẽ phát hành số Giai Phẩm đầu tiên Mùa Hè 1996 mà trong buổi họp đó, anh Trịnh Chí Sĩ can ngăn nói rằng: "Thời đẹp vụ in giai phẩm đi Thoại ơi! Ở bên này suốt ngày "đi cà" đầu tắt mặt tối, ai có thời gian huôn đầu mà làm báo". Nhưng anh Nguyễn Bửu Thoại nói: "Tôi nghe nói lúc còn học ở trường anh Viện có tham gia làm báo, đề nghị Lê Hoàng Viện làm đầu tàu, tôi Nguyễn Bửu Thoại và Nguyễn Công Danh phụ đẩy con tàu đi". Và... tôi chân ướt chân ráo mới sang định cư, chưa ổn định cuộc sống, nhưng thấy các anh tha thiết muốn nhắc nhớ lại sinh hoạt báo chí của trường năm xưa, tôi không sao từ chối, đồng ý nhận lãnh khi trong tay không có phương tiện và điều kiện nào hết. Vậy mà Giai Phẩm số đầu tiên ra mắt vào dịp Hè 1996 hoàn toàn không giống với các đặc san trường bạn ở hải ngoại [quy vị tìm đọc bài viết của thầy Hồ Văn Chiếu "**ĐIỂM giai phẩm PHAN THANH GIẢN & ĐOÀN THỊ ĐIỂM hè 1996**" (tr 328-332 bút ký nhiều người viết "**Trường Xưa Trong Trí Nhớ**" số 1 - do gia đình PTG & ĐTD Houston - TX xuất bản năm 2002). Có Giai Phẩm đầu tiên [(đáng lý đủ số lượng in 1300 cuốn, nhưng khi ghép bìa, nhà in biết còn thiếu 200 cuốn, anh Hùng - chủ nhân hứa in thêm, nhưng rủi ro máy vừa chạy xong chưa kịp vô bìa thì bị hoả hoạn. Nhà in không còn hoạt động, số báo thiếu cũng phải hủy luôn)] là gửi đi khắp nơi, gây được tiếng vang. Thầy Nguyễn Trung Quân gọi điện thoại nói với anh chị em Houston: "Hoành thêm một trận nữa đi: làm Giai Phẩm số 2 để tổ chức mời Thầy Cô và đồng môn khắp nơi về Houston tham dự Đại Hội kỷ niệm 80 năm thành lập trường (1917 - 1997)". Và khởi đi từ đó... mới có sinh hoạt gia đình PTG & ĐTD hải ngoại với **Đại Hội lần I - 1997 tại Houston Texas Hoa Kỳ** và luân phiên hàng năm cho tới bây giờ...]

Năm nay, **đại hội thế giới lần thứ XIX tại Toronto Canada** và phát hành đặc san 20, BBT có quy định và nhắc nhở, bài viết không quá 5 trang giấy in. Bài viết "KỶ NIỆM TRƯỜNG TÔI" là bài viết đầu tiên nói về trường mình xuất hiện ở hải ngoại, là động cơ ban đầu để hình thành sinh hoạt hải ngoại, có một số đồng môn muốn đọc lại, tôi chịu khó đánh máy, nhưng thấy khá dài, không hợp với tiêu chuẩn mà BBT và BTC Đại Hội Toronto đã nêu ra, lỡ bỏ công làm rồi, nên tôi xin được chuyển qua các bạn ở BBT đặc san Úc Châu, để nếu thấy được thì đăng cho bạn nào muốn đọc (vì trước đây báo Dân Ta chỉ phát hành ở Houston và một số nơi mà thôi, và lúc đó chưa có sinh hoạt PTG & ĐTD). Nếu BBT đặc san Úc Châu không cần thiết sử dụng thì xin hủy bỏ giùm. Dù sao tác giả cũng cố lưu giữ chút kỷ niệm đối với ngôi trường mà mình đã gắn bó gần 8 năm học và tham gia sinh hoạt hải ngoại suốt hai thập niên qua - nghĩ rằng kỷ niệm đó mãi mãi theo bên mình trong những ngày gác bút và chuẩn bị để cho một chuyến đi xa! **hết lời giải bày**].

Mời quý thầy cô, quý đồng môn Phan Thanh Giản - Đoàn Thị Điểm Cần Thơ và quý bạn đọc có dịp đọc bài viết dưới đây, tôi ký tên CHS LÊ HOÀNG VIỆN. Trân trọng.
[LÊ CẦN THƠ - HUYỀN VÂN THANH -
(Song Lê, Châu Lê...)]

KỶ NIỆM TRƯỜNG TÔI

Nếu mái nhà là tổ ấm của mỗi trái tim

hoài hương Kể những đứa con từ đó ra đi có phút giây vọng tưởng, nhớ về... thì mái trường là nơi hội ngộ của những ước mơ một thời chấp cánh bay về, của lòng tôn sư trọng đạo, của những kỷ niệm bạn bè thuở áo trắng bay bay... Trong cuộc đời của mỗi chúng ta, ai không một lần đến trường với sách vở cầm tay, với bao nhiêu mộng đẹp gấm hoa của thời chớm lớn, với bao nhiêu dự tính tương lai ảnh hưởng đến cả cuộc đời mình. Chỉ có thời mãi đứng trên ghế nhà trường, mỗi chúng ta mới có nhiều dấu ấn đậm nét, nó hằn sâu trong tâm khảm, khó mà nhạt phai theo dấu vết thời gian. Có thể đó là ngôi trường của lớp học vỡ lòng. Có thể đó là một lớp học riêng lẻ ở một vùng quê nào đó. Có thể đó là một ngôi trường tiếng tăm của một miền đất, một địa phương... Với riêng tôi, ngôi trường đã gắn liền với cuộc đời mình ròng rã bảy tám năm trời là trường trung học Phan Thanh Giản Cần Thơ, vì chính nơi đây tích tụ trong tôi vô vàn kỷ niệm. Những ghi lại bên dưới chỉ là một đôi nét chấm phá mà thời đi học tôi cho là quan trọng đối với sự trưởng thành của mình.

PHAN THANH GIẢN NGÔI TRƯỜNG YÊU DẤU

Trường trung học Phan Thanh Giản Cần Thơ có một trong hệ thống giáo dục Việt Nam tính đến nay đã hơn ba phân tư thế kỷ. Ban đầu mang tên trường nội trú INTERNAT (1917-1925), COLLEGE DE CAN THO (1925-1945), Trung học PHAN THANH GIẢN rồi Trung Học Tổng Hợp PHAN THANH GIẢN (1945-1975),

Phổ Thông TRUNG HỌC CẦN THƠ (1975-1985), Phổ Thông Trung Học CHÂU VĂN LIÊM (từ tháng 11-1985...). Đây là ngôi trường đã lần lượt mang tên nhiều học hiệu, nhưng vẫn là một ngôi trường lâu đời và có tiếng, có ảnh hưởng mạnh mẽ về văn hoá và giáo dục, ở đồng bằng sông Cửu Long nói riêng, cả nước nói chung.

Những năm trường mang tên PHAN THANH GIẢN, gồm hai khu: **Khu Đệ Nhị Cấp** (từ lớp Đệ Tam đến Đệ Nhứt các ban A, B, C) và **Nữ Trung học**, nằm trong khu đất giới hạn bởi đường Phan Thanh Giản (cổng chánh) [nay là Xô Viết Nghệ Tĩnh], Võ Tánh [nay là Trương Định], Ngô Quyền (cổng sau), và Pasteur [nay là Võ Thị Sáu] - có cửa hông thông qua khu Đệ Nhứt Cấp. **Khu Đệ Nhứt Cấp** (từ lớp Đệ Thất đến lớp Đệ Tứ dành cho các học sinh Nam) là khu đất góc đường Ngô Quyền (cổng chánh, đối diện với BCH Cảnh Sát Quốc Gia) và Pasteur. Chỗ đối diện ngã ba đường Pasteur và Ngô Quyền có toà nhà nằm cạnh bên BCH-CSQG là nhà dành cho vị Hiệu Trưởng trường PTG ở. Hai mặt kia giáp với khu vực quân sự của BTL. Quân Đoàn IV và Quân Khu 45. Có một số gia đình dân tộc hai bên đường Ngô Quyền ra đến đường Hoà Bình. Đến năm học 1963-1964 khu Đệ Nhứt Cấp được tách ra lập thành trường Nữ Trung học Cần Thơ và sau biến cố "đảo chánh" (01-11-1963) được mang tên Đoàn Thị Điểm. Khu Đệ Nhị Cấp vẫn mang tên Phan Thanh Giản (có từ lớp Đệ Thất đến Đệ Nhứt nam sinh; riêng lớp Đệ Nhứt có nữ sinh học chung vì trường Đoàn Thị Điểm lúc đó chưa có lớp Đệ Nhứt; và nữ sinh học Ban C (từ Đệ Tam đến Đệ Nhứt phải học chung với Nam sinh bên trường Phan Thanh Giản).

Năm 1987, trường long trọng kỷ niệm 70 năm ngày thành lập. Trong Đặc san TRƯỜNG CHÚNG TÔI, Cô Nguyễn Thị Minh Kính đã viết bài nhấn mạnh đến truyền thống tiêu biểu của trường, đã gợi cho mỗi học sinh từng học qua trường này đọc hoặc nghe được có một sự cảm nhận sâu sắc:

- *Thầy và trò đều thiết tha yêu nước.*
- *Học sinh có truyền thống học giỏi.*
- *Giữa Thầy với Trò, Trò với Trò có tình cảm yêu thương quý trọng nhau.*
- *Cũng là nơi hình thành truyền thống văn học, nghệ thuật, âm nhạc liên tục và bền vững.*

Tôi còn nhớ, năm đó, dưới vòm nắng ấm áp sân trường, Thầy Nguyễn Thượng Tư đã đánh hồi trống truyền thông rồi trao lại cho Cô Nguyễn Thị Minh Kính, người Nữ Hiệu trưởng đầu tiên kể từ mấy mươi năm thành lập trường. Tiếng trống dội lên, lan toả như truyền tử thể hệ này đến thế hệ khác, như ngấm sâu vào từng lỗ nhỏ thân quen, từng hành lang in dấu bạn hiền, từng chiếc cần thang quần quýt, mái ngói rêu phong, lớp học cũ, chỗ ngồi xưa... Mỗi người cựu học sinh của trường Trung học Phan Thanh Giản, từ những thế hệ trước 1945, sau 1945, trước 1975, sau 1975, dù đứng ở góc độ nào trong cuộc sống, theo tôi nghĩ, đều mang nỗi tự hào về mái trường một thời mình theo học, bởi đó là tổ ấm của mỗi trái tim, là nơi phát sinh lòng tôn sư trọng đạo, nơi chứa chan sâu đậm tình người.

Trường chúng tôi thật sự mang tên nhiều học hiệu, nhưng mãi mãi chỉ là một. Mỗi thế hệ học sinh đều mong muốn giữ lại cho trường mình một cái tên, như trường Đồng Khánh ở Huế ngày xưa nay là Hai Bà Trưng. Thế nhưng, với Cần Thơ, rất nhiều thế hệ học sinh gắn bó với tên trường Phan Thanh Giản, phải chăng vì nó đã lâu đến rỗng rã 30 năm so với những tên gọi khác? Và vì những thế hệ học sinh giai đoạn này hiện còn rất đông trên khắp miền đất nước và ở nước ngoài, đã thật sự trưởng thành và có công danh sự nghiệp trên đời... Hơn nữa trường mang tên một danh nhân lỗi lạc, tên Cụ gắn liền với quê hương đất nước bởi lòng trung quân ái quốc, là vị Tiên sĩ đầu tiên của miền Nam Kỳ Lục Tỉnh, một công thần triều Nguyễn là Đại học sĩ, Kinh lược sứ với *"Ba triều công cán đời hàng số, Sáu tỉnh cương thường một gánh trâu"*.

Đối với chánh quyền trong nước hiện tại không công nhận sự yêu nước của cụ Phan Thanh Giản, mà lên án nặng nề cho là mại quốc cầu vinh. Nhưng mới đây, hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre đã cùng nhau tổ chức một buổi hội thảo nhằm giải toả nỗi lòng của người dân hai tỉnh này đối với cụ Phan Thanh Giản, đã đúc kết ý kiến: *"Phan Thanh Giản không phải là kẻ bán nước buôn dân. Không thể xem như là Tôn Thọ Tường, Trần Bá Lộc. Sự đúc kết đầu tiên này nhất định sẽ giải toả phần nào nỗi buồn sâu lắng nhất của đồng bào ở quê hương Cụ là Bến Tre, cũng như Vĩnh Long và cả miền Nam. Thời Pháp thuộc, đồng bào miền Nam nhắc nhớ Cụ như là nhắc*

nhớ đến ách thực dân để rồi thế hệ nguyên sẽ rửa hận cho Cụ được ngậm cười dưới suối vàng! Nhịn đói 15 ngày mà vẫn tỉnh táo, nhìn con cháu quỳ lạy túc trực, trong số ấy chẳng một ai dám năn nỉ, can gián. Áo mào, cân đai trả lại cho triều đình, Cụ đã khóc rồi lạy hướng về phía nhà vua. Trở lại số kiếp người dân nghèo, không tên tuổi như cha ông thời xưa đến đất Bến Tre! Thôi rồi Tứ Thư, Ngũ Kinh. Chỉ còn sự cô đơn, chẳng dám cầu mong hậu thế sẽ thông cảm. Một tấn bi kịch lớn, khá thơ mộng, với dư âm bất tận, không riêng gì của người Việt Nam hồi cuối thế kỷ 19". (trích bài viết của Sơn Nam đăng trên báo Tuổi Trẻ Chủ Nhật số 577). Cho nên, theo tôi, hãy giữ lại tên trường Phan Thanh Giản, hãy thành lập lại Hội Ái Hữu cựu học sinh Phan Thanh Giản như trước năm 1975 các cô chú đã làm. Tôi còn nhớ vài vị trong Ban Quản Trị như BS Phạm Kim Trung, Nhà văn Hồ Hữu Tường, Bà Lâm Thị Phết, Ông Nguyễn Văn Trường, Ông Lưu Phương Thịnh, Ông Hồ Xích Tú, Chị Phạm Thị Bạch Yến v.v... Từ Hội Ái Hữu này sẽ có điều kiện gây quỹ tích lũy bằng nhiều nguồn để cùng với nhà trường thuần tuý chăm lo sự học của con em học sinh hôm nay và mai sau...; và đừng để các thế hệ học sinh đi trước có tấm lòng lại đeo mang nỗi đau khi nhìn lại trường xưa, ngôi trường đã chấp cánh cho nhiều thế hệ học sinh vươn lên toả sáng. PHAN THANH GIẢN, ngôi trường yêu dấu của tôi.

ÁNH MẮT CÔ GIÁO DẠY VĂN CỦA TÔI

Cuối năm học Đệ Thất D trường Phan Thanh Giản (năm học 1960-1961) tôi được lãnh phần thưởng Ưu hạng tại rạp hát Minh Châu (đường Phan Đình Phùng). Ngoài gói quà thưởng của trường, tôi nhận thêm một gói quà thưởng riêng của cô giáo dạy Quốc Văn - cô Nguyễn Thị Lệ Châu, gồm 3 quyển sách **THẾ RỒI MỘT BUỔI CHIỀU, HAI BUỔI CHIỀU VÀNG** (của Khái Hưng và Nhất Linh nhóm Tự Lực Văn Đoàn) và quyển sách dịch **TÌNH QUÊ** mà tôi không nhớ tác giả và dịch giả. Cả ba cuốn sách đều có lời đề tặng và chữ ký tên của cô. Tôi không lập lại trọn vẹn lời đề tặng đó, nhưng mỗi lời đề tặng ở phần cuối cô đều viết: **"Hy vọng**

sau này em sẽ theo ban Văn Chương..." khiến tôi không thể quên.

Qua lời đề tặng khích lệ đó, tôi tập viết những bài văn ngắn, tập làm thơ và gởi đăng báo xuất bản ở Sài Gòn. Thời học trò viết rất hăng, viết nhiều và cũng có nhiều suy tư vớ vẩn của tuổi sách vở cầm tay, nên báo chí chọn đăng rất ít. Có bài được chọn đăng báo rất vui (dù thời đó, những người tập viết trẻ như tôi họ có trả nhuận bút đâu!), nhin ăn quà sáng để mua mấy tờ báo đem tặng bạn bè kỷ niệm; nhiều bài gởi đi bị bỏ sọt rác thì buồn. Trong một bài thơ dài **Sẽ không còn mộng thi nhân nữa**, tôi đã viết:

*(...) Lần đầu anh viết thơ cho Mẹ
Thơ cho Ba và thơ nhớ thương.
Thơ anh gởi báo không đăng được
Phải chép vào trang vở học đường (...)*

*(...) Tuổi thơ theo với tuổi tên mình
Anh tiếc lắm cho kiếp học sinh
Buổi trước nếu Cô đừng khuyên dạy
Thì anh đâu để khổ nhân tình.*

*Em ơi, bây giờ anh chợt hiểu
Làm thơ đâu đổi được tình yêu.
Sẽ không còn mộng thi nhân nữa
Để chuyện trăm năm được mỹ miều.*

(Huyền Vân Thanh)

Có lẽ nghiệp viết văn làm báo không hợp với năng khiếu mình, nên vào lớp Đệ Tam (Đệ Nhị Cấp - cấp 3 ngày nay), tôi chọn ban B thay vì ban C (Văn Chương) như cô giáo dạy Quốc Văn mong muốn. Đến năm học Đệ Nhất B1 (1966-1967), tình cờ vào một buổi chiều (gần chạng vạng) tôi gặp lại Cô Nguyễn Thị Lệ Châu (lúc đó sau nhiều năm Cô chuyển đi dạy trường khác có dịp về ghé Cần Thơ) trên góc đường Hoà Bình - Trịnh Tấn Truyền (nay là Ngô Gia Tự), phía trước Ty Công Chánh. Câu đầu tiên Cô đã hỏi: "*Chắc em theo Ban Văn Chương phải không? Năm nay có thi đậu vào Văn Khoa. Em giỏi Văn, Cô tin tưởng nhiều lắm!*". Nghe giọng Huế nặng dấu nhưng vô cùng thân quen của Cô khiến tôi lúng túng, rồi nói khê khàng, ấp úng bởi ngượng ngùng: "*Thưa Cô, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, em biết không thể theo học lâu được, em đi Ban B để sớm ra đời kiếm sống!*". Cô Lệ Châu trở mắt nhìn tôi đến ngạc nhiên! (...).

Đã mấy mươi năm qua, chuyện cũ tưởng chừng như đã trôi theo dòng thời gian lặng lẽ nhưng nghiệt ngã, vậy mà mỗi lần đọc báo thấy những dòng chữ **Vào đời, Tuổi Học trò...** là tôi nhớ như in hình ảnh và ánh mắt Cô giáo dạy Quốc Văn - Cô Nguyễn Thị Lệ Châu - một người Thầy đã có một cái nhìn định hướng cho đời tôi.

TRIỆU SỐNG XANH NGUYỆT SAN CỦA TRƯỜNG PHAN THANH GIẢN

Đối với các trường Trung học thời Việt Nam Cộng Hoà, việc làm đặc san hay giai phẩm Xuân vào mỗi dịp Tết Nguyên Đán là thông lệ. Thuở đó, hằng năm trước khi bãi trường nghỉ Tết, chúng ta thường gặp những cuốn báo trường xinh xắn như Mê Linh (Trung Vương), Perus Ký, Gia Long (Sài Gòn), Nguyễn Đình Chiểu (Mỹ Tho), Tổng Phước Hiệp (Vĩnh Long), Thoại Ngọc Hầu (Long Xuyên), Thủ Khoa Nghĩa (Châu Đốc), Hoàng Diệu (Ba Xuyên - Sóc Trăng và Sa Đéc), Phan Thanh Giản (Cần Thơ), Nguyễn Trung Trực (Rạch Giá) v.v... Các trường tùy theo điều kiện, phương tiện và khả năng của trường mà thực hiện giai phẩm dày mỏng, lớn nhỏ khác nhau, và tổ chức các đoàn đi khắp các trường bạn để bán và nhằm giới thiệu, trao đổi giao lưu các mặt sinh hoạt của trường mình. Các đoàn đi bán báo Xuân của trường có thể do một giáo sư hướng dẫn, hoặc do một học sinh hoạt bát nào đó làm trưởng đoàn, đến trường liên hệ với tờ giấy giới thiệu của trường mình. Tại đây, trường cử một giáo sư dẫn đoàn đi xuống các lớp xin phép giáo sư đang dạy lớp ít phút cho đoàn giới thiệu nội dung và bán báo. Việc này được diễn ra tương tự nhau ở tất cả các trường, do vậy mọi sinh hoạt của trường khác thời đó chúng tôi có thể hiểu được, và mỗi dây liên hệ bạn bè khắp nơi cũng từ đó mà ra. Các nhóm văn nghệ học sinh mọc lên như nấm: Dòng Sông Hậu (An Giang và chi nhánh tại Cần Thơ có Vân Huyền Lam), Cung Thương Miền Nam, Hồn Trẻ Hai Mươi (Ba Xuyên với Vũ Ngọc Đức, Phù Sa Lộc...), Khai Phá (Châu Đốc với Ngô Nguyên Nghiêm và Trịnh Bửu Hoài...), Về Nguồn (Cần Thơ với Huyền Vân Thanh, Lê Trúc Khanh, Kiều Diễm Phượng), Vùng Đất Sống (Cần Thơ - với Hà Huy Thanh, Nguyễn

Hoài Vọng), Tình Thơ Tây Đô, Hoa Sắc Tím (Cần Thơ - với Thương Hoài Nhân và Hoài Y Linh), Mầu Tuổi Ngọc (Cần Thơ - với Lưu Ngọc Lê Tịnh Giác), Tuổi Học Trò, Nhóm thơ 20 Gò Công (với Trần Ngọc Hương, Trần Anh Tài...), Nhóm thơ B. Biên Giới Tây Ninh, Tình Ca Cuối Việt, Khuôn Mặt Học Trò (Ba Xuyên) v.v...

Với trường Phan Thanh Giản theo tôi được biết, thời Đệ Nhất Cộng Hoà, đặc san chỉ thực hiện vào dịp Quốc Khánh 26 tháng 10 và quay Ronéo vài chục trang phổ biến nội bộ trong trường mà thôi. Sau Cách mạng 01-11-1963 trở đi mới ra giai phẩm Xuân vào dịp Tết, mà số đầu tiên là Xuân Giáp Thìn 1964 in tại Sài Gòn, kỹ thuật rất đẹp, do giáo sư dạy họa Nguyễn Văn Hưng vẽ và trình bày bìa, trang trí bên trong. Riêng trang đầu có minh họa chân dung các vị giáo sư cùng chăm sóc thực hiện giai phẩm đầu tiên này: GS Trịnh Đại Bằng, GS Nguyễn Văn Bằng, GS Võ Văn Vạn, GS Lê Thái Khương, GS Quán Hùng và thầy Trần Ngọc Nhung... với sự cộng tác bài vở của toàn thể học sinh yêu thích văn nghệ của trường. Tôi còn nhớ có bài viết về địa phương chí PHONG DINH, Năm Thìn nói chuyện Rồng, truyện ngắn THI của VQ, thơ văn của các tác giả Bùi Văn Nhường, Mây Lam Miền Núi, Kiều Tâm Khánh, AT. Chu Phan, Trần Phương Lang, Huyền Vân Thanh, Hồ Trung Thành, Hoàng Oanh, Hoàng Lan, Lê Văn Hiến, Trang Yến Linh, OTV (Văn Tăng Văn), Thân Thoại (Lê Hoàng Thoại), v.v... Các năm 1965, 1966, 1967, 1968 đều có ra mắt giai phẩm Xuân, mỗi năm đều có một số loại bài mới lạ, hấp dẫn, được dùng để các đoàn giới thiệu quảng cáo khi đi bán báo các lớp trường bạn. Chẳng hạn: Tự Điển Bỏ Túi (1964 - Hồ Trung Thành), Lá Sớ Từ Vi (1965 - Hồ Trung Thành), Gỡ Rối Tơ Lòng... Thông (1966 - bác Tú Đại), Chát Dương (1966 - nhóm Đại Khoa Học Gia) v.v...

Đặc biệt giữa năm học 1965-1966, Ban Báo Chí của trường đã vận động với Hội đồng giáo sư, được trợ cấp mười ngàn đồng để ra mắt Nguyệt San TRIỀU SÓNG XANH, phát hành hàng tháng, số 1 (tháng 4/1966), số 2 (tháng 5/1966), số 3 (tháng 6/1966 - đặc biệt Mùa Phượng) và giới thiệu số 4 là Mùa Nhập Học, nhưng mãi mãi không còn ra mắt nữa vì nhiều lý do phức tạp. Trước hết là kinh phí. Trường cho mười ngàn đồng chỉ đủ để in một kỳ báo (2.000 cuốn khổ

giấy giống Tiểu Thuyết Thứ Bảy, dày 64 trang), nhưng nhóm chủ trương đã vận động các hiệu buôn xin quảng cáo, mới nuôi dưỡng tờ báo được 3 số. Sang năm học mới không được cấp thêm tiền đành tự đình bản. Nhưng lý do sau đây mới là điều đáng để báo đình bản.

Số là, Nguyệt San TRIỀU SÓNG XANH do **Thầy Nguyễn Văn Hường** (GS dạy Sử Địa) làm *chủ nhiệm*, **Thầy Lê Văn Quới** (GS dạy Quốc Văn) làm *chủ bút*, **anh Trần Quốc Mậu** (học sinh lớp Đệ Nhất C - Đại diện học sinh toàn trường) làm *Tổng Thư Ký*, **anh Lê Hoàng Viện** (học sinh lớp Đệ Nhị B1) làm *Thư Ký Toà Soạn*, **Chị Phan Thị Thanh Tâm** (lớp Đệ Nhất C) làm *Quản Lý. Trình bày báo* do **Vũ Hà, TN, PN và Thương Phượng. Ban Biên Tập** gồm **Hải Thảo, Huyền Vân Thanh, Nguyễn Thy, Yên Yên Thái, Diễm Chi, Nguyễn Thanh Sơn, Dy Trang, Lê Hà Uyên, Thông Xanh, Hoài Lang...**, với sự *cộng tác bài vở* của các **giáo sư Nguyễn Trung Quân** (Giám Học, Hiệu trưởng), **GS Nguyễn Văn Cư, GS Nguyễn Lễ, GS Phan Văn Nghiêm, GS Phô Vĩnh Đoàn Văn Trương...** và đông đảo học sinh trong trường; sau đó các tác giả ngoài trường cũng gửi bài cộng tác như **Nguyễn Bá Thế, Kiều Diễm Phượng**. Tuy nhiên việc ra Nguyệt San không được toàn thể Hội đồng GS thông nhất ý kiến, có vài thầy ra mặt chống đối (lời lý do, *hãy để học sinh dôn thời gian và tâm trí cho việc học tập và thi cử!*), nhưng vì thiếu số nên báo vẫn được ra [tôi vẫn nhớ đó là các thầy... (xin phép lược bỏ)]. Trước khi thực hiện số ra mắt, chúng tôi viết nhiều tờ quảng cáo, nêu lên tôn chỉ và kêu gọi thầy cô, các bạn học sinh yêu thích sáng tác viết bài cho TRIỀU SÓNG XANH, dán nhiều trong trường (PTG kể cả ĐTD). Chỉ qua một đêm, sáng ra các quảng cáo đã biến vào các thùng rác trong trường. Chúng tôi ngạc nhiên chẳng hiểu chuyện gì xảy ra, thì lại nghe chính thầy (X) nói trong một lớp "TRIỀU SÓNG XANH là... TRIỀU SÓNG XAO!". Các thầy trong ban báo chí bảo chúng tôi cứ bình tĩnh và tiếp tục làm. Chúng tôi đề nghị mở thêm mục QUÉT SÂN TRƯỜNG do Nguyễn Mỗ phụ trách, nhằm chung sức quét sạch những rác rưởi trong trường. Tôi với chùm bài CHỐI RÓM NHÀO VÔ đã phơi trần mọi diễn biến trước và trong giai đoạn chuẩn bị ra mắt cuốn báo số 1, ở tiêu đoạn THẤT ĐỨC BÁT CÔNG, tôi ghi lại mấy câu thơ

của Thần Liên LÊ VĂN TẮT (Hội Thông Thiên Học ở Châu Đốc) như sau:

"*Lấy ân đáp oán, oán tiêu tan
Oán đáp oán thì oán hận mang...*"

và

"*Một người hỏn ầu chử ỏn ào
Chẳg lẽ ta đây cũng thế sao?
Một đũa cộc cần thêm đũa nữa
Là hai đũa cộc khác chbi nhau".*

Cũng trong số báo này, lúc thầy Nguyễn Văn Hường đang theo dõi trên nhà in Thanh Sơn ở Sài Gòn, chúng tôi gọi điện thoại cho thầy *rút bớt bài ra để đưa vào một bài đặc biệt, bài thuyết trình của thầy Nguyễn Trung Quân trước hội nghị giáo dục các tỉnh miền Tây về việc vận động thành lập Viện Đại Học Miền Tây tổ chức tại trường Phan Thanh Giản Cần Thơ*, và do chính tôi đi xe đò mang lên. Thầy Hường không biết phải cắt bài nào? Tôi đắn đo rồi đề nghị bài của tôi giới thiệu vô là "an toàn" nhất, đó là bài "**Phương Trời Của Phương**" (tác giả Kiều Diễm Phương), chỉ đăng vài trang rồi mời xem tiếp ở số báo sau, dành số trang để in bài của thầy Nguyễn Trung Quân (thời gian này làm Giám Học, thầy Phạm Văn Đàm làm Hiệu Trưởng)! Kết quả, cuối năm 1966, ông Nguyễn Cao Kỳ, lúc đó là Chủ tịch Ủy ban Hành Pháp Trung Ương (tức Thủ Tướng Chánh Phủ) xuống Cần Thơ trong buổi lễ long trọng ban hành sắc lệnh thành lập VIỆN ĐẠI HỌC CẦN THƠ (dành cho các tỉnh Miền Tây) tổ chức tại Bến Xe Mới Cần Thơ. Anh Trần Quốc Mậu đã thay mặt học sinh trường Phan Thanh Giản và các tỉnh Miền Tây đọc bài phát biểu tỏ vẻ hân hoan khi miền đất đồng bằng Sông Cửu Long từ đây có được ngôi trường Đại Học [Bài phát biểu này tôi đã viết thay anh Mậu, vì lúc đó anh đang bận rộn bài vở cho báo Triều Sóng Xanh và việc thi cử nữa]; trường đã bắt đầu hoạt động từ đó đến nay với nhiều mở rộng và phát triển các phân khoa. Tác giả Hoài Lang góp ý về Trường Văn Hoá Quân Đội tại Cần Thơ đã gây tiếng vang... bất lợi cho tờ báo, để khi in tờ báo số 2 thì bị "trục trặc" ở khâu kiểm duyệt và cấp phép của UBKD vùng 4 của Ông Mai Lạc. Nên khi hai ngàn tập báo số 2 mang từ Sài Gòn về, chúng tôi phải đóng cửa để thầy trò mỗi đêm vào lấy viết đầu gòn gạch xoá một số câu chữ, một vài đoạn của các bài đã in trước mà áp lực của UBKD buộc phải cắt bỏ mới

được phát hành, như mục **Tâm Sự Học Đường** với bài viết của Diễm Chi và Trần Vẹn Toàn, **Thơ** của Nguyễn Thy, Yên Yên Thái, Lê Hoàng Viện v.v... Chính vì thế mà báo bị tồn đọng, lại tới thời điểm in số 3 (đặc san Mùa Phương), bao nhiêu vốn liếng đều bị cạn. Và, đầu năm học mới, TRIỀU SÓNG XANH với chủ đề Mùa Nhập Học... đành phải tức tưởi dẹp tiệm trong sự luyến tiếc của thầy trò chúng tôi, và cũng làm hài lòng một số thầy cô vốn dĩ đã ra mặt chống lại việc làm báo trường của chúng tôi từ ban đầu.

KỶ NIỆM TRƯỜNG TÔI

Theo truyền thống những năm trước, năm học 1967-1968 trường Trung học Phan Thanh Giản lại rộ lên không khí làm BÍCH BÁO [ngoài Giai Phẩm XUÂN dịp Tết Mậu Thân do Thầy Lê Văn Quới (Lê Hà Uyên) và Thầy Lai Thanh Tông (Thông Xanh) thực hiện]. Có gần 20 tờ báo của các lớp như NGUỒN SỐNG, TUỔI TRÉ, TUỔI XANH, TUỔI HOA, HUỐNG DƯƠNG, NIỀM TIN, ƯỚC VỌNG, TƯƠNG LAI, HIẾU HỌC, LÊN ĐÀNG, THI ĐUA, VƯỜN LÊN..., dán trên tường, thu hút đông đảo học sinh các khối lớp vào những giờ ra chơi hoặc trước mỗi đầu buổi học.

Tôi thi rớt Tú Tài II phải học nhồi lớp Đệ Nhất B1 một năm học nữa. [Xin phép quý bạn cho tôi được mở ngoặc nói thêm đôi điều cho rõ về thân phận tôi: số là, năm học này, thầy Phạm Văn Đàm chuyển về Sài Gòn, thầy Nguyễn Trung Quân được cử làm Hiệu Trưởng, khi hay tin tôi bị rớt kỳ thi tốt nghiệp, đã bảo em của thầy tên Phẩm đến kêu tôi đi gặp thầy. Ban đầu thầy Quân không tin lời giải thích của tôi và rất phẫn nộ kết quả mà tôi gây ra. Tôi trình bày sự thật là, vừa vào thi môn Triết đầu tiên, chưa được 1/3 thời gian thì bệnh tôi tái phát bất ngờ, hội đồng thi phải gọi xe cấp cứu đưa tôi đi bệnh viện điều trị, phải bỏ thi. Tôi đau suốt mùa hè nên không thể tiếp tục thi kỳ 2 (năm đó thi Tú tài II có môn Vấn đáp và mỗi năm tổ chức thi hai khoá). Thầy Quân gọi thầy Quang làm ở Phòng Khảo Thí của trường, lục hồ sơ dự thi của tôi, lúc đó thấy phiếu điểm thi thì thầy mới hoàn toàn tin là tôi thi rớt vì bỏ thi. Thầy bảo tôi phải ghi tên học lại một năm nữa. Đây là lần đầu tiên trong đời học sinh của tôi phải chịu nhồi lớp. Ở bậc Tiểu học tại Trường

Nam tỉnh lý Sa Đéc tôi học dẫn đầu lớp Ba A, Nhì D; về trường Tiểu học Phong Điền, tôi học dẫn đầu nửa năm lớp Nhì B và lớp Nhứt B và từng lãnh phần thưởng Danh Dự toàn trường Phong Điền (Phong Dinh) năm học 1959-1960; và mùa hè năm này thi tuyển vào trường Phan Thanh Giản tôi đậu hạng Nhì đồng hạng, anh Dương Ngọc Đình (học sinh trường Nam Tỉnh lý Cần Thơ) đậu hạng Nhứt. Tôi được lãnh học bổng toàn phần mỗi năm ba ngàn sáu trăm đồng (3.600\$.00) suốt bảy năm học liền. Năm nào tôi cũng lãnh phần thưởng cuối năm, đặc biệt năm Đề Lục D tôi lãnh phần thưởng Danh Dự Đề Nhứt Cấp (anh Đoàn Văn Út lớp Đề Nhứt B1 lãnh Danh Dự Đề Nhì Cấp) tại rạp chiếu bóng Huỳnh Lạc đường Nguyễn Thái Học. Theo xướng ngôn và ghi trong cầm nang phát thưởng thì hai phần thưởng này của Tổng Thống VNCH (Ngô Đình Diệm) tặng. Vậy mà năm Đề Nhứt B1, cuối năm còn nhận phần thưởng mà lại thi hỏng Tú Tài II phải nhồi lớp, tự nhiên tôi mang mặc cảm trước bao thầy cô, bạn bè chung trường, chung lớp. Nhưng chưa học hết năm, tôi phải vào trường Bộ binh Thủ Đức theo lệnh gọi TỔNG ĐỘNG VIÊN khoá 5/68 vì không đủ lý do hoãn dịch - đây là mốc rẽ cuộc đời tôi].

Học nhồi lớp, tôi cảm thấy nhân quá nên đề xuất với anh em trong lớp nhân dịp nhà trường râm rộ làm BÍCH BÁO, làm tờ "**báo Tểu mà Xây Dựng**" mang tên **ĐÁM BÓP**. Dự kiến tờ báo ra mỗi lần phải có bài vở gấp đôi số trước (kỳ đầu 1 tờ croquis), nếu ra đều đặn hằng tháng thì cuối năm học phải choán hết chỗ dán của khu vực quy định được dán trong trường. Tờ thứ nhứt trình bày trang nhã, đẹp mắt, viết thật kỹ, chia cột thẳng hàng trông giống như một tờ nhật báo được ấn loát công phu vậy. Báo có vấn đề nhưng cũng suông sẽ với nhiều tiết mục hấp dẫn: BẮT GIÓ ĐỒNG NGHIỆP, LOAI CHOAI QUÁI DỊ, GỖ RỐI TỐ LÒNG... THÔNG, CHẤT HOA LÁ, NƯỚC PHAN THANH GIẢN, THƠ ĐĂNG NGHÉT, XÃ LOẠN, KÝ HOẠ... Vẽ-Dán-Gỡ-Ra Hội Đồng Kỷ Luật!, TIN TỨC... MÌNH, Đặc biệt có Trường Giang Tiểu Thuyết CÚP CUA QUÁI KHÁCH của Bảy Lang Thang hấp dẫn ngay từ hồi thứ nhứt, thu hút lượng bạn đọc không thể đếm được, bởi các bạn chen chen lấn lấn để được đọc bài trong báo, trong khi các tờ khác thì vắng teo thật đáng thương!

Sang tờ thứ 2 gấp đôi diện tích, kỹ thuật trình bày cao hơn kỳ trước, nhưng đầu xuôi mà đuôi không lọt. Số là, thầy Trần Quang Long là một trong các giáo sư Ủy Viên Báo Chí của trường, đã thay mặt ký duyệt tờ báo như lần trước, rồi đưa sang thầy Trần Ngọc Nhung [(Tổng Giám thị - được biết Thầy quê ở Nhơn Ái - Phong Điền, đã sang định cư tại Houston TX Hoa Kỳ nhưng đã qua đời khoảng tháng 5-1993)] đóng dấu để dán, thì có hiện tượng bất thường: *Anh Nguyễn Trước Lâm (Lớp Đề Tam, đắc cử chức vụ Tổng Thư Ký của Ban Đại diện học sinh toàn trường, trong thời gian vận động tranh cử hồi đầu năm học, đã phác hoạ ba chủ trương (tôn chỉ) anh hứa nếu được đắc cử anh sẽ thực hiện.* Tôi lấy tôn chỉ thứ nhứt của anh để viết bài Xã Loạn với tiêu đề CỤ TÔNG LÂM VỚI CHẾ ĐỘ CHÀO CỜ. Vì theo anh Lâm, mỗi sáng chào cờ trước sân, toàn thể Giáo Sư và Học Sinh đều phải đồng hát Quốc Ca, chớ anh không thể đồng ý cho một lớp đại diện ra đứng trước sân cờ và hát quốc ca như từ trước đến nay vẫn làm. Tôi bày tỏ quan điểm không đồng ý với chủ trương của anh thì bị anh làm đơn thưa ra Ủy ban Kiểm Duyệt vùng 4 của ông Mai Lạc ở số 3 Thủ Khoa Huân Cần Thơ. Cơ quan này khi nhận được đơn, đã chuyển ngược trở lại trường Phan Thanh Giản với lời phê và đề nghị: "**Đây là việc nội bộ do nhà trường tự giải quyết**". Thầy Nhung đưa cho thầy Long xem đơn thưa với lời phê đó. Chẳng hiểu sao, thầy Long đang cầm cây viết nguyên tử xanh, đã gạch chéo không thương tiếc tờ báo do công sức làm ra của lớp chúng tôi cả tháng qua! Gạch không bỏ sót một chỗ nào, kể cả chữ ký tên của thầy hướng dẫn lớp chúng tôi là GS Chiêm Chiêm Chên, và cả chữ ký của thầy Long nữa.

Thầy Võ Văn Diễm cũng là thành viên Ban Báo Chí trường, đã gọi tôi vào phòng riêng của thầy đang nội trú trong trường, an ủi:

- Đừng buồn em à! Thầy Long gạch xoá không cho tờ báo lớp em dán kỳ này chắc có lý riêng của thầy. Rồi đây em sẽ hiểu. Làm báo đôi lúc người ta phải chấp nhận những thiệt thòi - dù cả tai tiếng mình - để mong đạt một mục đích sau cùng nào đó. Mong em hãy hiểu và tỉnh táo...

Thầy Nguyễn Trung Quân nói với tôi, *chuyện này để khi họp hội đồng giáo sư thầy sẽ bàn tính lại.* Tôi muốn xin thầy Quân được phép ra trước hội đồng giáo sư để nghe và đối thoại với

thầy Long, hoặc ra trước hội đồng kỷ luật, nhưng không được. Sau đó mấy hôm, thầy Quân bảo tôi cố gắng chép lại nguyên văn tờ báo để dán, tôi từ chối và muốn dán bản đã bị gạch xoá thì thầy Quân khuyên không nên! Lúc đó tôi rất buồn, vì công sức mình và một số đồng bạn bè gò gẫm, sáng tác, viết, trình bày thành tờ báo tường rất đẹp, cả về nội dung lẫn hình thức. Tôi rất tức, nhưng nghe thầy Điềm, thầy Quân nói đại ý như vậy, tôi im lặng.

Sau biến cố Mậu Thân 1968, thầy Trần Quang Long đã bỏ sự nghiệp giáo dục vào khu theo Mặt trận Giải phóng Miền Nam của Luật sư Nguyễn Hữu Thọ và Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát. Nghe nói sau đó thầy Long bị bom B 52 chết ở chiến trường miền Đông. Thầy Long đã để lại tập thơ THƯA MẸ TRÁI TIM cùng nhiều tác phẩm khác lúc thầy chưa theo Cộng Sản. Tôi cũng không thể ngờ được, thầy Võ Văn Điềm dạy Quốc Văn trường Phan Thanh Giản những năm đó lại đã từng viết văn, nhiều truyện ngắn gây tiếng vang của thầy trong giới độc giả tha thiết với văn học, ký tên Võ Trường Chinh đăng trên Đối Diện... Sau này nghe nói thầy còn ở Sài Gòn, và viết báo TUỔI TRẺ CUỒI. Bút hiệu Hai Cù Nèo đầu tiên là của thầy, sau đó làm tên chung của mục GỖ RỐI TÓ LÒNG... THÔNG! Nhắc lại chỗ này, vì nó liên quan đến tuổi trẻ chúng tôi, tên mục GỖ RỐI TÓ LÒNG... THÔNG là chính do tôi đặt ra trong Giai Phẩm Xuân Phan Thanh Giản - Đinh Mùi 1966 và cả trên mục của tờ Bích Báo ĐÁM BÓP với bút hiệu **Bác Tú Đại phụ trách**, bị thầy Long bóp nghẹt của chúng tôi!

Vậy là, dưới mái trường Trung học Phan Thanh Giản những năm tháng chiến tranh khốc liệt trên quê hương chúng ta, có những thầy giáo hàng ngày truyền dạy kiến thức cho chúng tôi, mà lại có những hoạt động thầm kín riêng tư, thì với tuổi học sinh nhiều mơ mộng của thời sách vở cầm tay, luôn mộng mơ ngoài cửa lớp thì làm sao chúng tôi có thể hiểu hết được, làm sao chúng tôi phân tích sâu sắc lời nói có ý khuyên nhủ của thầy Võ Văn Điềm? Dù sao những điều tôi nhớ lại và kể trên đây, vẫn là kỷ niệm khó quên trong đời tôi đối với ngôi trường mà trên 7 năm trời dang dăng tôi có mặt ở đó.

CÓ MỘT THỜI ĐỂ NHỚ

Có một thời để nhớ. Đúng rồi bạn ơi! Thời gian trôi qua mái tóc, chảy xuôi theo cuộc sống đời người làm sao không để lại chút kỷ niệm nào để nhớ? Bạn có thể sống lặng thầm như con ốc thu vào lớp vỏ riêng lẻ của mình. Bạn có thể sống hăng say cuồng nhiệt với mọi diễn biến thường ngày. Bạn có thể tham gia và bạn có thể từ chối mọi điều, nhưng chắc chắn từ trong sâu thẳm tâm hồn, bạn khó quên được một chút gì đó của thời chớm lớn - thời mới chuẩn bị bước vào đời!

Vào đời! Hai tiếng nghe qua ngắn gọn, vậy mà nó không đơn giản chút nào. *Hàng năm cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc...* (Thanh Tịnh), hình ảnh đó gợi lại trong lòng mỗi chúng ta điều gì? Bạn đang ngồi ở lớp học, thầy cô đang giảng bài trên bục hay đang viết phấn trên bảng đen với dòng chữ nắn nót thân tình, có khi nào bạn lại lơ đãng nhìn qua khung cửa sổ, hướng mắt theo dãy hành lang hun hút? Bạn đang giẫm chân trên thảm cỏ sân trường, có khi nào bạn nhủ thầm, ước gì được đi song đôi với người mình yêu mến nhất? Bạn đạp xe rong chơi ngày nghỉ học, có khi nào rụt rè lúng túng lúc bắt chợt bắt gặp bóng dáng kẻ mình thầm mộng mơ? Còn nhiều, còn nhiều nữa bạn ơi... Tất cả đối với cuộc đời đều in sâu vào thuở mình còn cắp sách. *Anh chỉ có một tình yêu thứ nhất. Anh cho em kèm với một lá thư...* (Xuân Diệu).

Vào đời! Tất cả đều cần có một hành trang. Bên vai của mỗi chúng ta cần phải chuẩn bị cho mình một mớ hành trang cần thiết. Với tôi, hành trang để bước vào đời không phải chỉ đặt ở bên vai, mà chính là từ khối óc và hỷ un đúc cho mình một trái tim nồng ấm. Có rất nhiều người lỡ đánh mất đi sự trang bị đó - để mãi sau này nuối tiếc thì đã muộn màng.

Và, bạn ơi - phải chăng cái mớ thuở vào đời chính là cái thuở để nhớ, để bạn chọn cho riêng mình một định hướng tương lai, một đời sống hạnh phúc mai sau?

Cần Thơ, 1989

Houston, 1995

LÊ HOÀNG VIỆN

(Lê Cần Thơ - Song Lê)

[trích bán nguyệt san **DÂN TA**, số **114** - bộ mới, năm thứ 14, trang **164 - 170**), xuất bản tại Houston TX Hoa Kỳ **23-9-1995 đến 06-10-1995**]